

Thông số kỹ thuật:

không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Mục	Đơn vị	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Sự chỉ rõ
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Tên sản phẩm	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">CSC5070JGKW1 Độ cao cao xe tải
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Mô hình khung gầm	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">QL1070A1HWY
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Trọng lượng thô	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">6180
	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Curb trọng lượng	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">5855
	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Kích thước tổng thể	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">7650 × 1980 × 3100
	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">cơ sở chiều dài	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">3360
	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Cách tiếp cận/khởi hành góc	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">24/16
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Mô hình động cơ	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">4KH1-TCG40
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Động cơ nhà chế tạo	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Động cơ Jiangling Tập đoàn, Ltd
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Quá trình lây truyền	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">5 bánh răng

không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Cabin	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Xe taxi đôi, sang trọng Trang trí nội thất và chỗ ngồi, với tay lái trợ lực, điều hòa không khí có thể được trang bị Nếu khách hàng yêu cầu.
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Tiêu chuẩn phát thải	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Euro IV
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Dịch chuyển / năng lượng	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">ml/kW	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">2999 /88
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Lốp xe Đặc điểm kỹ thuật / số	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">PC	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">7,00-16 / 6
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">tốc độ tối đa	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">km/h	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">105
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Tối đa làm việc chiều cao	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">m	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">16
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Nền tảng xếp hạng trọng tải	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Kilôgam	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">200
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Xếp hạng có người lái nền tảng	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">người đàn ông	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">2
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Góc xoay◀ trái▶Phải	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">°	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">360
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Loại vượt trội / Q hệTy	PC	không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">H-Type, 4 PC
không: 6.0pt; văn bản-Align: Trung tâm; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" centre ">Nhận xét	không: 6.0pt; văn bản-align: trái; Bố cục-GRID-MODE: char "align =" left ">	Toàn bộ xe tải được vận hành thông qua hoạt động thủy lực trên và dưới, được trang bị móc.

Xe tải làm việc cao ISUZU P600

Hình ảnh sản phẩm:





Whatsapp & Telephone: +86-18607222773 Email: brenda@clclwtruck.com



